

KHAI THÁC THƯƠNG HIỆU “NGHĨA ĐÔ XANH” TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TẠI XÃ NGHĨA ĐÔ, HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

Đồng Thị Thu Huyền, Nguyễn Thị Bích Liên
Khoa Du Lịch, trường Cao đẳng Lào Cai

Tóm tắt: Du lịch xanh là thuật ngữ về loại hình mới xuất hiện và được chú trọng nghiên cứu ở Việt Nam khoảng hơn 10 năm trở lại đây. Nguyên tắc chính của du lịch xanh là cam kết phát triển với quản lý môi trường, bao gồm bảo vệ và cải thiện môi trường tự nhiên cho các thế hệ trong tương lai. Nghĩa Đô là một xã vùng cao của người dân tộc Tày thuộc huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Nơi đây với cảnh quan thiên nhiên độc đáo, điều đặc biệt là hiện nay xã vẫn còn giữ được hầu như nguyên vẹn vẻ đẹp hoang sơ và các giá trị văn hóa đặc sắc của cư dân bản địa. Việc định hướng khai thác và phát triển thương hiệu Nghĩa Đô xanh để tạo ra sản phẩm du lịch mới tại huyện Bảo Yên không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn góp phần bảo vệ môi trường và giữ gìn văn hóa địa phương, tạo nên giá trị bền vững cho cộng đồng và ngành du lịch tỉnh Lào Cai.

Từ khóa: Bảo tồn; du lịch cộng đồng; du lịch xanh; khai thác tiềm năng du lịch; Nghĩa Đô xanh; sản phẩm du lịch ở Nghĩa Đô.

Nhận bài ngày 13.10.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 29.12.2025
Liên hệ tác giả: Đồng Thị Thu Huyền; email: thuhuyendllc@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Với sự phát triển của nền kinh tế toàn cầu đã có tác động đến sự biến đổi khí hậu dẫn đến tình trạng nhiệt độ trái đất nóng lên theo thời gian, làm thay đổi đặc điểm thời tiết và phá vỡ sự cân bằng vốn có của tự nhiên. Tình trạng này có thể mang đến nhiều nguy cơ cho con người cũng như các sinh vật sống trên Trái Đất. Trong những năm gần đây, lối sống của người dân ở các quốc gia trên thế giới đã thay đổi, thể hiện rõ nét qua cách thức họ tiêu dùng các sản phẩm du lịch. Họ nhận thức rõ và hướng tới các sản phẩm du lịch bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Du lịch xanh chính là việc phát triển loại hình du lịch thay thế mà chú trọng tới việc thay đổi nhận thức của khách du lịch về môi trường và có hành vi bảo vệ môi trường một cách phù hợp khi đi du lịch của du khách. Sự thay đổi trong hành vi tiêu dùng của khách du lịch cũng là yếu tố để các doanh nghiệp điều chỉnh, tạo ra các sản phẩm du lịch gắn với “du lịch xanh” đáp ứng kỳ vọng của khách du lịch.

Nghĩa Đô là một xã vùng cao thuộc huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. So với Sa Pa và Bắc Hà, Nghĩa Đô không có lịch sử phát triển du lịch lâu đời, nhưng từ khi được định hướng tạo ra sản phẩm du lịch thì thương hiệu “Nghĩa Đô xanh” đã được xây dựng gắn liền với giá trị văn hóa đặc sắc của cư dân tộc Tày sinh sống tại vùng đất này. Phát triển du lịch xanh là sản phẩm du lịch mới mẻ, các mô hình du lịch xanh ở Việt Nam cũng chưa nhiều nên khi được định hướng xây dựng và phát triển ở Nghĩa Đô chính quyền và cư dân bản địa cũng có rất nhiều những khó khăn. Do đó, việc cần thiết nghiên cứu tiềm năng và xây dựng mô hình du lịch xanh để tận dụng thương hiệu Nghĩa Đô xanh trong phát triển du lịch là cần thiết. Đồng thời, với vẻ đẹp của con người, của thiên nhiên nơi đây là nhân tố tiên quyết để biến Nghĩa Đô trở thành một điểm du lịch điển hình, góp phần vào sự phát triển mạnh mẽ loại hình du lịch cộng đồng, du lịch xanh gắn với phát triển bền vững của huyện Bảo Yên.

2. NỘI DUNG

2.1. Những quan niệm về du lịch xanh

Khái niệm du lịch xanh xuất hiện vào cuối những năm 80 của thế kỷ trước và kể từ đó đã phát triển nhiều hoạt động và các nguyên tắc nhằm thúc đẩy tính bền vững của hoạt động du lịch. Tuy nhiên, những nghiên cứu chính thống về du lịch xanh mới xuất hiện khoảng 30 năm trở lại đây. Trong nghiên cứu của Kearney, phát triển du lịch xanh là phát triển loại hình du lịch thay thế mà hài hòa và đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững như: Bảo tồn môi trường tự nhiên và môi trường nhân tạo, hình thành lên hành vi đi du lịch của khách du lịch gắn với thiên nhiên và thân thiện với môi trường (Kearney, 1994). Values cùng cộng sự (2010) lại cho rằng, du lịch xanh là sự kết hợp các nguyên tắc của du lịch sinh thái cùng với trách nhiệm bảo vệ môi trường khi đi du lịch và trải nghiệm cảnh sắc thiên nhiên của khách du lịch (Values & Symposium, 2010).

Du lịch xanh là một thuật ngữ được các nhà nghiên cứu và du khách quan tâm ngày một nhiều hơn trong thời gian gần đây. “Xanh” có ngụ ý về những hoạt động gần gũi với tự nhiên nhiều hơn, nâng cao nhận thức về việc những lựa chọn của con người có ảnh hưởng tới sự phát triển bền vững nói chung¹. Trong thời gian vừa qua, các nghiên cứu tập trung vào việc đánh giá vai trò của du lịch xanh góp phần xử lý các vấn đề về phát triển bền vững (bao gồm các khía cạnh như kinh tế, xã hội và môi trường).

Nguồn: Mehdi Azam và cộng sự, 2017



Mô hình du lịch xanh tại các quốc gia có điều kiện tự nhiên khác nhau cũng có những điểm khác biệt rõ rệt khi hướng tới mục tiêu phát triển bền vững về môi trường. Phát triển du lịch xanh ở Nhật Bản được nhận định là phát triển loại hình du lịch gắn với nông thôn và bắt đầu từ nông thôn. Theo kết quả nghiên cứu của Bixia cùng cộng sự (2013), dựa vào cảnh sắc của thiên nhiên ở các vùng nông thôn, vùng núi và vùng duyên hải cảnh, ở đó có sắc thiên nhiên, hoạt động canh tác nông lâm ngư nghiệp thường ngày. Khách du lịch là những người sống ở thành thị sẽ được trải nghiệm các hoạt động của cư dân địa phương như làm nông, lâm nghiệp và tìm hiểu văn hóa và cuộc sống của con người bản địa (Bixia & Zhen Mian, 2013).

Ở Việt Nam, chương trình du lịch xanh nằm trong kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ đã xác định 10 ngành ưu tiên để thực hiện trong đó có du lịch. Tại văn bản này, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì hai nhóm nhiệm vụ là “Hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý phát triển du lịch theo hướng tăng trưởng xanh và bền vững” và “Ưu tiên phát triển các loại hình du lịch theo hướng tăng trưởng xanh (du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch

¹ Trích dẫn từ trang 23-29, CNN, Mehdi Azam và cộng sự, 2017

nông nghiệp và nông thôn, du lịch nghỉ dưỡng biển đảo gắn với phát triển kinh tế biển xanh, du lịch thể thao mạo hiểm bảo đảm các tiêu chuẩn, tiêu chí xanh...), phát triển sản phẩm du lịch xanh”.

Các nghiên cứu về du lịch xanh đều đưa ra các giải pháp để du lịch Việt Nam đạt được các mục tiêu phát triển bền vững. Tại nhiều diễn đàn và các tài liệu nghiên cứu, Du lịch xanh được coi là một loại hình du lịch hoạt động theo phương thức giảm thiểu tác động đến môi trường, đóng góp tích cực cho bảo vệ đa dạng sinh học, sử dụng năng lượng tái tạo và phát huy các di sản thiên nhiên và văn hóa, phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường. Các nghiên cứu cũng bước đầu định nghĩa về du lịch xanh theo nghĩa nâng cao nhận thức của các tác nhân tham gia trong việc bảo tồn tự nhiên và phát triển bền vững môi trường thiên nhiên.

2.2. Thương hiệu “Nghĩa Đô Xanh” trong phát triển du lịch

Xã Nghĩa Đô nằm ở phía Đông Bắc huyện Bảo Yên, cách trung tâm huyện Phố Ràng khoảng 30 km theo Quốc lộ 279, phía Bắc và Đông Bắc giáp xã Bản Rịa và Yên Thành (huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang); Phía Tây và Tây Nam giáp xã Bản Cải (huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai); Phía Tây Bắc giáp xã Tân Tiến, phía Đông và Đông Nam giáp xã Vĩnh Yên (huyện Bảo Yên). Xã có tổng diện tích tự nhiên 3.854,6 ha, trong đó diện tích đất nông nghiệp có 385 ha, đất lâm nghiệp 1.064,3 ha, đất rừng phòng hộ 1.020 ha, còn lại là các loại đất khác². Đây là vùng “lòng chảo” ven dãy núi thuộc hệ Con Voi – Tây Côn Lĩnh. Địa hình gồm nhiều dãy núi cao bao quanh, xen kẽ bình địa ven suối rộng rãi, đất đai phù hợp cho nông lâm nghiệp. Hệ thống thủy lợi khá phong phú: 3 thác chính là Bản Hốc, Pạ Phên và Vằng Kheo, cùng nhiều khe suối, tạo nên nguồn nước dồi dào, không khí mát lành. Hệ sinh thái còn tương đối nguyên sơ và đa dạng sinh học, được bảo vệ tốt giữa thung lũng và rừng.

Tính đến tháng 12 năm 2024, toàn xã Nghĩa Đô có 13 thôn bản với tổng số 1.188 hộ, 5.731 khẩu, trong đó đồng bào dân tộc Tày chiếm 97,1%, còn lại là các dân tộc khác³. Lịch sử cư trú lâu dài đã hình thành nên văn hóa Tày đặc trưng, pha trộn giữa văn hóa Tày–Nùng vùng Đông Bắc và Tày–Thái Tây Bắc. Các giá trị văn hóa vật thể được gìn giữ tốt với hơn 1.000 nhà sàn truyền thống, trong đó 90% vẫn lưu giữ được kiến trúc gỗ, nhà 3 gian, cầu thang 9 bậc và được lợp cọ. Đời sống tinh thần phong phú với lễ hội truyền thống như: Lễ hội xuống đồng, nghi lễ then, Pang Luông, mừng thọ, cùng các trò chơi và nghề thủ công như đan lát truyền thống. Một số nghề truyền thống tiêu biểu như đan lát và chăn nuôi vịt bầu tại các bản Nà Đình, Nà Khương... đã góp phần nâng cao thu nhập cho người dân địa phương. Xã Nghĩa Đô được công nhận xã nông thôn mới vào tháng 3/2016, sau đó tiếp tục nâng cấp lên nông thôn mới nâng cao, đạt 16/19 tiêu chí vào năm 2023.

Từ năm 2019, huyện Bảo Yên triển khai phát triển du lịch cộng đồng, trong đó lấy xã Nghĩa Đô là điểm du lịch trung tâm. Đến năm 2021, xã đã được công nhận là điểm du lịch sinh thái cấp tỉnh. Thương hiệu “Nghĩa Đô xanh” cũng bắt đầu được định hướng khai thác và phát triển trong hoạt động du lịch kể từ đây. Phát triển du lịch xanh, du lịch cộng đồng là hướng đi bền vững mà Nghĩa Đô đang từng bước tiếp cận bằng việc thực hiện cải tạo cảnh quan môi trường tại điểm du lịch thông qua việc phát động thường xuyên các phong trào vệ sinh môi trường công cộng, chỉnh trang nhà cửa, khuôn viên, thu gom rác thải, nước thải. Đặc biệt, xã còn chủ trương khuyến khích người dân cải tạo không gian sống bằng các vật liệu truyền thống, thân thiện với môi trường và kiên quyết không làm ảnh hưởng đến kiến trúc cảnh quan điểm du lịch. Với định hướng phát triển đó, vào năm 2023, các hộ kinh doanh lưu trú tại xã đã được vinh danh là Homestay ASEAN nhờ giữ gìn văn hóa với hệ nhà sàn, cùng các dịch vụ văn hóa – du lịch đặc sắc.

Với ưu tiên phát triển kinh tế dựa vào phát triển du lịch chính quyền địa phương đã triển khai đa dạng chính sách dân tộc, đào tạo nghề cho lao động là người dân tộc thiểu số; tỉ lệ lao động qua đào tạo nghề trong du lịch của xã lên khoảng 28,6 %. Phát triển xã hội tiến lên gắn với nông thôn mới nhằm khai thác gắn với cộng đồng đã giúp hộ nghèo trong xã giảm rõ rệt và tăng thu nhập cho cư dân bản địa. Nghĩa Đô hiện là điển hình tích cực của sự kết hợp giữa bảo tồn văn hóa bản địa và phát triển bền vững, hướng tới trở thành điểm đến du lịch sinh thái – cộng đồng tiêu biểu của tỉnh

² Ủy ban nhân dân huyện Bảo Yên (2024), *Lịch sử huyện Bảo Yên năm 2024*.

³ Ủy ban nhân dân huyện Bảo Yên (2024), *Thống kê dân cư và lao động năm 2024*.